TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẠC THỦY** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 51/2023/QĐST-HNGĐ	*L, ngày 22 tháng 9 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 56/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: chị Bùi Thị T, sinh năm 1994.
- Bị đơn: anh Nghiêm Xuân D, sinh năm 1990.

Cùng địa chỉ: khu Đ, thị trấn B, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ngân hành X

Người đại diện theo uỷ quyền: bà Nguyễn Thị Thu H – giám đốc phòng giao dịch Ngân hàng X huyện L, tỉnh Hoà Bình.

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Bùi Thị T và anh Nghiêm Xuân D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về hôn nhân: chị Bùi Thị T va anh Nghiêm Xuân D thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Giao hai con chung Nghiêm Tuyết N, sinh ngày 22/10/2014 và Nghiêm Y N, sinh ngày 08/12/2016 cho anh Nghiêm Xuân D trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi các con trưởng thành.

Chị T có quyền thăm nom chung theo quy định pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: các đương sự tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3 Về tài sản chung: các đương sự tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.4 Về công nợ chung:

Chị Bùi Thị T và anh Nghiêm Xuân D nợ ngân hàng X (phòng giao dịch huyện

L, tỉnh Hoà Bình) số tiền 106.000.000 (một trăm linh sáu triệu) đồng, đã trả lãi đến ngày 11/09/2023 theo hai mã vốn vay:

- Số 6600000708761203 ngày 18/10/2016 dư nợ số tiền 6.000.000 (sáu triệu) đồng.

- Số 6600000723614083 ngày 28/6/2022 số tiền 100.000.000 (một trăm triệu) đồng.

Các đương sự thoả thuận anh Nghiêm Xuân D có trách nhiệm trả ngân hàng X số tiền 106.000.000 (một trăm linh sáu triệu) đồng theo hai món vay như trên và lãi suất phát sinh theo hợp đồng cho đến khi thanh toán hết nợ cho ngân hàng chính sách xã hội.

Chị Bùi Thị T có trách nhiệm trả anh Nghiêm Xuân Dương số tiền chênh lệch là 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng trước ngày 01/6/2024.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2.5 Về án phí: chị Bùi Thị T và anh Nghiêm Xuân D là cá nhân thuộc hộ nghèo nên miễn toàn bộ án phí cho chị T và anh D theo thông báo về việc chấp nhận miễn án phí Toà án số 03/TB-TA ngày 12/9/2023. Chị Bùi Thị T được nhận lại 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu số 0000274 ngày 17/7/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc Thuỷ, tỉnh Hoà Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- CCTHA huyện Lạc Thủy;
- Viện kiểm sát nhân dân Lạc Thủy;
- UBND TT B;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Hải Dương